

- Các đơn vị địa phương thuộc huyện.
- Các phòng của sở, các phòng GDDT, các đơn vị trực thuộc "lô" của huyện thuộc QĐ của UBND tỉnh.

không

không

Mai L: Toàn Ngân.

SỞ GIÁO DỤC ĐÀO TẠO TRÀ VINH	
ĐẾN	Số: 681.
	Ngày: 18.7.88
	Chuyên: Văn phòng
	Lưu Nội Sở: 86.

(2)

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2017 - 2018
đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục
thường xuyên trên địa bàn tỉnh**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH TRÀ VINH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 2071/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên áp dụng từ năm học 2017 - 2018;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo tại Tờ trình số 145/TTr.SGDĐT ngày 12/7/2017,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học 2017 - 2018 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh bao gồm:

1. Ngày tựu trường, ngày khai giảng, ngày bắt đầu và ngày kết thúc học kỳ I; ngày bắt đầu và ngày kết thúc học kỳ II; ngày kết thúc năm học.
2. Ngày thi học sinh giỏi, ngày xét công nhận hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học, ngày xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở.
3. Ngày hoàn thành tuyển sinh vào các lớp đầu cấp học.
4. Các ngày nghỉ lễ, tết.
5. Thời gian nghỉ đối với giáo viên trong năm học.
6. Các ngày nghỉ khác (nghỉ giữa học kỳ, nghỉ cuối học kỳ, nghỉ tết của đồng bào dân tộc khmer).

Điều 2. Khung kế hoạch thời gian năm học 2017 - 2018 phải đảm bảo các nguyên tắc theo quy định tại Điều 2 Quyết định số 2071/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên áp dụng từ năm học 2017 - 2018.

Điều 3. Khung kế hoạch thời gian năm học 2017 - 2018 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên trên địa bàn tỉnh cụ thể như sau:

1. Ngày tựu trường, ngày khai giảng, ngày bắt đầu và ngày kết thúc học kỳ I; ngày bắt đầu và ngày kết thúc học kỳ II; ngày kết thúc năm học:

1.1. Ngày tựu trường:

- Giáo dục mầm non: Ngày 28/8/2017.
- Giáo dục tiểu học: Ngày 21/8/2017.
- Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông: Ngày 07/8/2017.
- Giáo dục thường xuyên: Ngày 28/8/2017.

1.2. Ngày khai giảng năm học: Ngày 05/9/2017.

1.3. Ngày bắt đầu và ngày kết thúc học kỳ I:

- Giáo dục mầm non: Từ ngày 04/9/2017 đến ngày 06/01/2018.
- Giáo dục tiểu học: Từ ngày 28/8/2017 đến ngày 30/12/2017.
- Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông: Từ ngày 14/8/2017 đến ngày 23/12/2017.

- Giáo dục thường xuyên: Từ ngày 04/9/2017 đến ngày 23/12/2017.

1.4. Ngày bắt đầu và ngày kết thúc học kỳ II:

- Giáo dục mầm non: Từ ngày 08/01/2018 đến ngày 19/5/2018.
- Giáo dục tiểu học: Từ ngày 08/01/2018 đến ngày 19/5/2018.
- Giáo dục trung học cơ sở và trung học phổ thông: Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 19/5/2018.

- Giáo dục thường xuyên: Từ ngày 01/01/2018 đến ngày 12/5/2018.

1.5. Ngày kết thúc năm học: Trước ngày 31/5/2018.

2. Ngày thi học sinh giỏi, ngày xét công nhận hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học, ngày xét công nhận tốt nghiệp trung học cơ sở:

- Ngày thi học sinh giỏi quốc gia: Thực hiện văn bản hướng dẫn của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo; ngày thi học sinh giỏi cấp tỉnh: Thực hiện văn bản hướng dẫn của Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Xét công nhận hoàn thành chương trình giáo dục tiểu học và xét công nhận tốt nghiệp THCS trước ngày 15/6/2018.

3. Ngày hoàn thành tuyển sinh vào lớp 10 trung học phổ thông năm học 2018 - 2019: Trước ngày 31/7/2018.

4. Các ngày nghỉ lễ, tết: Nghỉ tết Nguyên đán 02 tuần từ ngày 12/02/2018 đến ngày 24/02/2018; nghỉ tết dân tộc khmer, thực hiện theo văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh.

5. Thời gian nghỉ phép năm đối với giáo viên được thực hiện trong thời gian 02 tháng nghỉ hè (tháng 6 và tháng 7/2018). Trường hợp cần thiết, cấp trên trực tiếp quản lý bố trí nghỉ xen kẽ vào thời gian khác trong năm học nhưng phải đảm bảo đủ thời gian làm việc theo quy định và đảm bảo nội dung chương trình theo kế hoạch thời gian năm học.

6. Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thời gian nghỉ học và thời gian kéo dài năm học trong trường hợp đặc biệt. Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo quyết định cho học sinh nghỉ học trong trường hợp thời tiết quá khắc nghiệt, thiên tai và bố trí học bù, bảo đảm thời gian nghỉ của giáo viên trong năm học.

(Đính kèm kế hoạch thời gian năm học 2017 - 2018 cụ thể).

Điều 4. Giao Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo triển khai thực hiện Quyết định này và Quyết định số 2071/QĐ-BGDĐT ngày 16/6/2017 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Khung kế hoạch thời gian năm học đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên áp dụng từ năm học 2017 - 2018; thực hiện chế độ thông tin báo cáo đúng quy định.

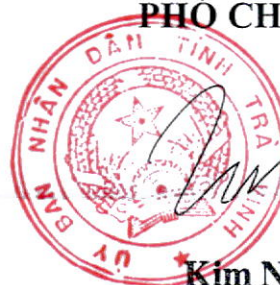
Điều 5. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 6. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Giáo dục và Đào tạo, Thủ trưởng các Sở, ngành tỉnh có liên quan và Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thị xã, thành phố chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- CT, các PCT.UBND tỉnh;
- Các Sở, ngành tỉnh;
- UBND các huyện, TX, TP;
- BLĐ VP;
- Các Phòng NC;
- Lưu: VT, KGVX. 68 bản

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Kim Ngọc Thái



KHUNG KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC 2017 - 2018
ĐỐI VỚI GIÁO DỤC MẦM NON

(Ban hành kèm theo Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 14 / 7 / 2017
của Chủ tịch UBND tỉnh)

HỌC KỲ I		HỌC KỲ II	
THỜI GIAN	TUẦN THỰC HỌC	THỜI GIAN	TUẦN THỰC HỌC
28/8 - 01/9/2017	Tụ trường	08/01 - 13/01/2018	19
04/9 - 09/9/2017	Khai giảng ngày 05/9/2017	15/01 - 20/01/2018	20
11/9 - 16/9/2017	2	22/01 - 27/01/2018	21
18/9 - 23/9/2017	3	29/01 - 03/02/2018	22
25/9 - 30/9/2017	4	05/02 - 10/02/2018	23
02/10 - 07/10/2017	5	12/02 - 17/02/2018	Nghỉ tết Nguyên đán
09/10 - 14/10/2017	6	19/02 - 24/02/2018	Nghỉ tết Nguyên đán
16/10 - 21/10/2017	7	26/02 - 03/3/2018	24
23/10 - 28/10/2017	8	05/3 - 10/3/2018	25
30/10 - 04/11/2017	9	12/3 - 17/3/2018	26
06/11 - 11/11/2017	10	19/3 - 24/3/2018	27
13/11 - 18/11/2017	11	26/3 - 31/3/2018	28
20/11 - 25/11/2017	12	02/4 - 07/4/2018	29
27/11 - 02/12/2017	13	09/4 - 14/4/2018	30
04/12 - 09/12/2017	14	16/4 - 21/4/2018	31
11/12 - 16/12/2017	15	23/4 - 28/4/2018	32
18/12 - 23/12/2017	16	30/4 - 05/5/2018	33
25/12 - 30/12/2017	17	07/5 - 12/5/2018	34
01/01 - 06/01/2018	18	14/5 - 19/5/2018	35
		21/5 - 26/5/2018	Kết thúc năm học



**KHUNG KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC 2017 - 2018
ĐỐI VỚI GIÁO DỤC TRUNG HỌC CƠ SỞ
VÀ TRUNG HỌC PHỔ THÔNG**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 14 / 7 / 2017
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

HỌC KỲ I		HỌC KỲ II	
THỜI GIAN	TUẦN THỰC HỌC	THỜI GIAN	TUẦN THỰC HỌC
07/8 - 12/8/2017	Tụ trường	01/01 - 06/01/2018	20
14/8 - 19/8/2017	1	08/01-13/01/2018	21
21/8 - 26/8/2017	2	15/01 - 20/01/2018	22
28/8 - 01/9/2017	3	22/01 - 27/01/2018	23
04/9 - 09/9/2017	4 Khai giảng ngày 05/9/2017	29/01 - 03/02/2018	24
11/9 - 16/9/2017	5	05/02 - 10/02/2018	25
18/9 - 23/9/2017	6	12/02 - 17/02/2018	Nghỉ tết Nguyên đán
25/9 - 30/9/2017	7	19/02 - 24/02/2018	Nghỉ tết Nguyên đán
02/10 - 07/10/2017	8	26/02 - 03/3/2018	26
09/10 - 14/10/2017	9	05/3 - 10/3/2018	27
16/10 - 21/10/2017	10	12/3 - 17/3/2018	28
23/10 - 28/10/2017	11	19/3 - 24/3/2018	29
30/10 - 04/11/2017	12	26/3 - 31/3/2018	30
06/11 - 11/11/2017	13	02/4 - 07/4/2018	31
13/11 - 18/11/2017	14	09/4 - 14/4/2018	32
20/11 - 25/11/2017	15	16/4 - 21/4/2018	33
27/11 - 02/12/2017	16	23/4 - 28/4/2018	34
04/12 - 09/12/2017	17	30/4 - 05/5/2018	35
11/12 - 16/12/2017	18	07/5 - 12/5/2018	36
18/12 - 23/12/2017	19 Kiểm tra HK I	14/5 - 19/5/2018	37 Kiểm tra HK II
25/12 - 30/12/2017	Nghỉ giữa HK	21/5 - 26/5/2018	Dự phòng
		28/5 - 31/5/2018	Kết thúc năm học



**KHUNG KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC 2017 - 2018
ĐỐI VỚI GIÁO DỤC THƯỜNG XUYÊN**

*(Ban hành kèm theo Quyết định số 1267/QĐ-UBND ngày 14 / 7 / 2017
của Chủ tịch UBND tỉnh)*

HỌC KỲ I		HỌC KỲ II	
THỜI GIAN	TUẦN THỰC HỌC	THỜI GIAN	TUẦN THỰC HỌC
28/8 - 01/9/2017	Tự trường	01/01 - 06/01/2018	17
04/9 - 09/9/2017	1 Khai giảng ngày 05/9/2017	08/01-13/01/2018	18
11/9 - 16/9/2017	2	15/01 - 20/01/2018	19
18/9 - 23/9/2017	3	22/01 - 27/01/2018	20
25/9 - 30/9/2017	4	29/01 - 03/02/2018	21
02/10 - 07/10/2017	5	05/02 - 10/02/2018	22
09/10 - 14/10/2017	6	12/02 - 17/02/2018	Nghỉ tết Nguyên đán
16/10 - 21/10/2017	7	19/02 - 24/02/2018	Nghỉ tết Nguyên đán
23/10 - 28/10/2017	8	26/02 - 03/3/2018	23
30/10 - 04/11/2017	9	05/3 - 10/3/2018	24
06/11 - 11/11/2017	10	12/3 - 17/3/2018	25
13/11 - 18/11/2017	11	19/3 - 24/3/2018	26
20/11 - 25/11/2017	12	26/3 - 31/3/2018	27
27/11 - 02/12/2017	13	02/4 - 07/4/2018	28
04/12 - 09/12/2017	14	09/4 - 14/4/2018	29
11/12 - 16/12/2017	15	16/4 - 21/4/2018	30
18/12 - 23/12/2017	16 Kiểm tra HK I	23/4 - 28/4/2018	31
25/12 - 30/12/2017	Nghỉ giữa HK	30/4 - 05/5/2018	Ôn tập
		07/5 - 12/5/2018	32 Kiểm tra HK II
		14/5 - 19/5/2018	Dự phòng
		21/5 - 26/5/2018	Kết thúc năm học



KHUNG KẾ HOẠCH THỜI GIAN NĂM HỌC 2017 - 2018
ĐỐI VỚI GIÁO DỤC TIỂU HỌC
(Ban hành kèm theo Quyết định số 1267 / QĐ-UBND ngày 14 / 7 / 2017
của Chủ tịch UBND tỉnh)

HỌC KỲ I		HỌC KỲ II	
THỜI GIAN	TUẦN THỰC HỌC	THỜI GIAN	TUẦN THỰC HỌC
21/8 - 26/8/2017	Tự trường	08/01-13/01/2018	19
28/8 - 01/9/2017	1	15/01 - 20/01/2018	20
04/9 - 09/9/2017	2 Khai giảng ngày 05/9/2017	22/01 - 27/01/2018	21
11/9 - 16/9/2017	3	29/01 - 03/02/2018	22
18/9 - 23/9/2017	4	05/02 - 10/02/2018	23
25/9 - 30/9/2017	5	12/02 - 17/02/2018	Nghỉ tết Nguyên đán
02/10 - 07/10/2017	6	19/02 - 24/02/2018	Nghỉ tết Nguyên đán
09/10 - 14/10/2017	7	26/02 - 03/3/2018	24
16/10 - 21/10/2017	8	05/3 - 10/3/2018	25
23/10 - 28/10/2017	9	12/3 - 17/3/2018	26
30/10 - 04/11/2017	10	19/3 - 24/3/2018	27
06/11 - 11/11/2017	11	26/3 - 31/3/2018	28
13/11 - 18/11/2017	12	02/4 - 07/4/2018	29
20/11 - 25/11/2017	13	09/4 - 14/4/2018	30
27/11 - 02/12/2017	14	16/4 - 21/4/2018	31
04/12 - 09/12/2017	15	23/4 - 28/4/2018	32
11/12 - 16/12/2017	16	30/4 - 05/5/2018	33
18/12 - 23/12/2017	17	07/5 - 12/5/2018	34
25/12 - 30/12/2017	18 Kiểm tra HK I	14/5 - 19/5/2018	35 Kiểm tra HK II
01/01 - 06/01/2018	Nghỉ giữa HK	21/5 - 26/5/2018	36 Dự phòng
		28/5-31/5/2017	Kết thúc năm học